

Số: /SXD-HTKT&NO
V/v nhà ở thấp tầng hình thành trong
tương lai thuộc dự án đầu tư xây dựng
khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà
hàng ăn uống và trường mầm non TTT

Hưng Yên, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT.

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 089/CV-TTT ngày 08/9/2025 của Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT về việc đề nghị xác nhận đủ điều kiện đưa vào kinh doanh đối với 255 căn nhà ở thấp tầng hình thành trong tương lai thuộc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT (sau đây gọi là Dự án) cùng hồ sơ kèm theo,

Căn cứ quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023; Điều 8 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ; hồ sơ kèm theo Văn bản số 089/CV-TTT ngày 08/9/2025, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

I. Thông tin về dự án

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên.

3. Chủ đầu tư:

3.1. Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT (Đại diện liên danh nhà đầu tư theo Hợp đồng uỷ quyền số 01/2022/HĐUQ/HCMCC-TTT ngày 16/3/2022):

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0901024831 do phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 08/12/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 13/5/2024.

- Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm thương mại Dân Tiến, xã Việt Tiến, tỉnh Hưng Yên.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Hữu Chính, chức danh: Tổng Giám đốc; sinh ngày 02/8/1977; quốc tịch Việt Nam; thẻ căn cước công dân số: 001077036152 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 25, xóm Chùa, thôn Đồng Tiến, xã Phụng Dực, thành phố Hà Nội, Việt Nam; chỗ ở hiện nay: Số nhà 25, xóm Chùa, thôn Đồng Tiến, xã Phụng Dực, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3.2. Công ty Cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105077 do phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/02/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/3/2024.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 381 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh Đức, chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị; sinh ngày 27/11/1976; quốc tịch Việt Nam; thẻ căn cước công dân số: 017076000009 do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/4/2019; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 79 Trương Định, Phường Trương Mai, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số 168 Trần Vũ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

4. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành dự án trong thời hạn 60 tháng (05 năm) kể từ ngày được chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án.

II. Pháp lý của Dự án:

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của dự án:

- Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT.

- Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT.

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của dự án:

- Về quy hoạch: Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT đã được UBND tỉnh phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2624/QĐ/UBND ngày 15/11/2019; phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2210/QĐ/UBND ngày 28/9/2022.

- Về thiết kế công trình:

+ Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên đã thẩm định hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng các hạng mục công trình thuộc Dự án tại các Thông báo: số 97/SXD-PTHT ngày 28/10/2022 (Hạng mục Hạ tầng kỹ thuật); số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 (hạng mục Công trình dân dụng (bao gồm công trình nhà ở đề nghị bán nhà ở hình thành trong tương lai)).

+ Dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT đã được Liên danh Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT phê duyệt dự án đầu tư (toàn bộ dự án) tại Quyết định số 46/2022/QĐ-TTT-PDA ngày 18/11/2022.

+ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án đã được Công ty cổ phần tư vấn quản lý dự án Việt Nam thẩm tra hạng mục cấp điện tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 12/TTR/BC-PMC ngày 23/4/2023 và Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Viettecon thẩm tra hạng mục Hạ tầng kỹ thuật (không bao gồm phần cấp điện trung thế 35kV, trạm biến áp, cấp điện hạ thế 0,4kV) tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 15/2023/BC-TT ngày 26/4/2023; được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 04/2023/QĐ-TTT-BQL ngày 28/4/2023.

+ Dự toán xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án đã được Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Viettecon thẩm tra tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 19/2023/BC-TT ngày 09/8/2023; Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 810/2023/QĐ-TTT-BQL ngày 10/8/2023.

+ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà ở liền kề và cây xanh cảnh quan thuộc Dự án đã được Công ty cổ phần ACS Thăng Long thẩm tra tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 15/2023/TTr-ACS ngày 16/10/2023; Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 1018/2023/QĐ-TTT-BQL ngày 18/10/2023.

- Về cấp phép xây dựng:

+ Công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu (trước sáp nhập) cấp phép xây dựng tại Giấy phép số 895/GPXD ngày 29/8/2023.

+ Công trình nhà ở thấp tầng thuộc Dự án thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi bởi khoản 30 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.

3. Thông tin về đất đai:

Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT (đại diện Liên danh nhà đầu tư Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT) đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất tại xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu (trước sáp nhập) để thực hiện Dự án tại các Quyết định: số 1659/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 (lần 1 với tổng diện tích đất 54.817,67m²); số 2453/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 (lần 2 với tổng diện tích đất 3.742,33m²). Tổng diện tích đã được giao đất, cho thuê đất là: 58.560,0m² (trong đó phần diện tích đất ở là 30.284,7m²).

4. Nghĩa vụ tài chính về đất:

- UBND tỉnh đã phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất tại xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu (cũ) cho Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT (là đại diện Liên danh nhà đầu tư) để thực hiện Dự án tại Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 25/4/2025.

- Chi cục thuế Khu vực IV đã có Thông báo số 1524/TB-CCTKV04 ngày 28/5/2025 và Thông báo số 2193/TB-CCTKV04 ngày 26/6/2025 về nộp tiền sử dụng đất cho phần đất ở (30.284,7m²) đã được giao tại Dự án với tổng số tiền là 579.596.572.313 đồng.

- Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT đã nộp đủ tiền sử dụng đất đối với toàn bộ diện tích đất ở (30.284,7m²) đã được giao tại Dự án, với tổng số tiền là 579.596.572.313 đồng (tại các giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 26/6/2023, ngày 27/8/2025 và 29/8/2025).

5. Về công tác nghiệm thu cơ sở hạ tầng kỹ thuật của dự án:

Chủ đầu tư, nhà thầu thi công và đơn vị tư vấn giám sát đã có Biên bản số 01/2025/NTKLHT/QLDA-TTT ngày 05/9/2025 nghiệm thu khối lượng công việc

hoàn thành hạng mục hạ tầng kỹ thuật thiết yếu thuộc Dự án. Khối lượng công việc hoàn thành đến ngày 05/9/2025 như sau:

- Hạng mục Giao thông: Đã hoàn thành 100% khối lượng đào khuôn đường, đắp cát K95, đắp cát K98, đắp cấp phối đá dăm lớp dưới (loại II), cấp phối đá dăm lớp trên (loại I), đổ bê tông lót móng bó vỉa và thảm lớp bê tông nhựa C19.

- Hạng mục Thoát nước mưa: Đã hoàn thành 100% khối lượng thi công lắp đặt cống và hố ga.

- Hạng mục Thoát nước thải: Đã hoàn thành 100% khối lượng thi công lắp đặt ống HDPE và hố ga.

- Hạng mục Trạm xử lý nước thải, nhà chứa rác, Bể chứa nước và trạm bơm: Đã hoàn thành 100% khối lượng phần xây dựng.

- Hạng mục cấp điện hạ thế 0,4kV: Đã hoàn thành 100% khối lượng lắp đặt đường ống HDPE.

- Hạng mục đường dây trung thế 35kV và Trạm biến áp: Đã hoàn thành khoảng 70% khối lượng thi công lắp đặt đường ống HDPE, xây hố ga; hoàn thành 100% khối lượng móng các trạm biến áp TBA1 và TBA2.

- Hạng mục cấp nước: Đã hoàn thành 100% khối lượng thi công lắp đặt đường ống nước, hố van và trụ nước chữa cháy ngoài nhà.

- Hạng mục san nền: Đã hoàn thành khoảng 75% tổng khối lượng san nền.

Theo Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án đã được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 126/QĐ-TTT-PDA ngày 06/12/2022 khối lượng công việc đã hoàn thành đảm bảo theo tiến độ và Chủ đầu tư đã có yêu cầu các nhà thầu tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo đúng theo kế hoạch triển khai thực hiện Dự án đã được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 126/QĐ-TTT-PDA ngày 06/12/2022.

6. Các văn bản của Ngân hàng:

- Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT, Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đã ký Hợp đồng tín dụng số 01/2025/11799440/HĐTD ngày 24/6/2025, trong đó có nội dung thế chấp quyền tài sản phát sinh từ dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT.

- Ngày 09/9/2025, Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1 đã có Văn bản số 6744/BIDV.SGD1-KHDN1, trong đó có nội dung đồng ý để Liên danh Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT được thực hiện bán/cho thuê các bất động sản hình thành trong tương lai thuộc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Trước khi chủ đầu tư ký Hợp đồng/Thoả thuận mua bán, cho thuê, đặt cọc và các hình thức khác với khách hàng, chủ đầu tư phải đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của BIDV để được BIDV đồng ý giải chấp tài sản đảm bảo tại BIDV. Hợp đồng/Thoả thuận mua bán, cho thuê, đặt cọc có điều khoản

chỉ định thanh toán duy nhất và không huỷ ngang vào tài khoản thanh toán của Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT mở tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1.

- Theo Văn bản số 6738/BIDV.SGD1-KHDN1 ngày 09/9/2025 của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1 tính đến thời điểm ngày 09/9/2025, BIDV Sở giao dịch 1 không nhận được Quyết định/Thông báo nào từ cơ quan có thẩm quyền về việc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT và các tài sản thuộc Dự án bị tranh chấp, kê biên, cấm giao dịch, đình chỉ hoặc tạm đình chỉ giao dịch.

III. Thông tin về nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua

- Loại sản phẩm: Nhà ở thấp tầng.

- Số lượng sản phẩm dự kiến đưa vào kinh doanh: Tổng số 255 nhà ở liền kề.

(Danh sách, vị trí, diện tích nhà ở thấp tầng theo Phụ lục đính kèm dưới đây)

IV. Điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng để được bán, cho thuê mua

Nhà ở thấp tầng hình thành trong tương lai thuộc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT với tổng số 255 nhà ở liền kề *(theo Phụ lục đính kèm dưới đây)* do Liên danh Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT thực hiện đủ điều kiện của nhà ở hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, cụ thể:

1. Nhà ở, công trình xây dựng đã được khởi công xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng:

Chủ đầu tư đã có Thông báo số 19/2023/TB-HCMCC-TTT ngày 30/8/2023 thông báo khởi công xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật và Thông báo số 17/2024/TB-HCMCC-TTT ngày 17/4/2024 thông báo khởi công xây dựng công trình Nhà ở liền kề và cây xanh, cảnh quan dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT.

2. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT (đại diện Liên danh nhà đầu tư Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT) đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất tại xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu để thực hiện Dự án tại các Quyết định: số 1659/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 (lần 1 với tổng diện tích đất 54.817,67m²); số 2453/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 (lần 2 với tổng diện tích đất 3.742,33m²). Tổng diện tích đã được giao đất, cho thuê đất là: 58.560,0m² (trong đó phần diện tích đất ở là 30.284,7m²).

3. Giấy phép xây dựng nhà ở, công trình xây dựng:

- Công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu (trước sáp nhập) cấp phép xây dựng tại Giấy phép số 895/GPXD ngày 29/8/2023.

- Công trình nhà ở thấp tầng thuộc Dự án thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi bởi khoản 30 Điều 1 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14.

4. Về công tác nghiệm thu cơ sở hạ tầng kỹ thuật của dự án:

Chủ đầu tư, nhà thầu thi công và đơn vị tư vấn giám sát đã có Biên bản số 01/2025/NTKLHT/QLDA-TTT ngày 05/9/2025 nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành hạng mục hạ tầng kỹ thuật thiết yếu thuộc Dự án. Theo Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án đã được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 126/QĐ-TTT-PDA ngày 06/12/2022 khối lượng công việc đã hoàn thành đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt và Chủ đầu tư đã có yêu cầu các nhà thầu tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo đúng theo kế hoạch triển khai thực hiện Dự án đã được Chủ đầu tư phê duyệt tại Quyết định số 126/QĐ-TTT-PDA ngày 06/12/2022.

5. Nhà ở, công trình xây dựng phải nằm trong dự án bất động sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật và trong nội dung dự án được chấp thuận có mục đích đầu tư xây dựng nhà ở, công trình xây dựng để bán, cho thuê mua:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh Bất động sản: “5. Nhà ở, công trình xây dựng nằm trong dự án bất động sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật trước ngày Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực thi hành thì tiếp tục kinh doanh theo đúng nội dung, mục tiêu dự án đã được chấp thuận; dự án không bắt buộc phải đáp ứng điều kiện đối với nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản.”.

Thời điểm chấp thuận đầu tư dự án (Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh) trước ngày có hiệu lực của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 (hiệu lực ngày 01/8/2024), dự án không bắt buộc phải đáp ứng điều kiện đối với nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh theo quy định tại khoản 5 Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản.

6. Đáp ứng điều kiện quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 Điều 14 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023:

- Theo Văn bản số 090/CV-TTT ngày 08/9/2025 của Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT cam kết dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liên kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT: Chưa từng có tranh chấp về quyền sử dụng đất gắn với nhà ở, công trình xây dựng, tranh chấp về quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng; không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; không thuộc

trường hợp luật cấm giao dịch; không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị đình chỉ, tạm đình chỉ giao dịch theo quy định của pháp luật.

- Theo Văn bản số 6738/BIDV.SGD1-KHDN1 ngày 09/9/2025 của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1 tính đến thời điểm ngày 09/9/2025, BIDV Sở giao dịch 1 không nhận được Quyết định/Thông báo nào từ cơ quan có thẩm quyền về việc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT và các tài sản thuộc Dự án bị tranh chấp, kê biên, cấm giao dịch, đình chỉ hoặc tạm đình chỉ giao dịch.

- Dự án xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2624/QĐ/UBND ngày 15/11/2019; phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2210/QĐ/UBND ngày 28/9/2022; đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất để thực hiện Dự án tại các Quyết định: số 1659/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 (lần 1); số 2453/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 (lần 2); công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu cấp phép xây dựng tại Giấy phép số 895/GPXD ngày 29/8/2023; theo báo cáo của Chủ đầu tư dự án đang triển khai xây dựng theo đúng tiến độ, quy hoạch, thiết kế và giấy phép xây dựng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

- Nghĩa vụ tài chính về đất: Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT đã nộp đủ tiền sử dụng đất đối với toàn bộ diện tích đất ở (30.284,7m²) đã được giao tại Dự án, với tổng số tiền là: 579.596.572.313 đồng (tại các giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 26/6/2023, ngày 27/8/2025 và 29/8/2025).

7. Đã được công khai thông tin về bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh theo quy định tại Điều 6 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

Chủ đầu tư đã công khai thông tin về bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh trên trang thông tin điện tử.

V. Trách nhiệm, yêu cầu đối với chủ đầu tư dự án

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tính chính xác của các tài liệu, số liệu đã cung cấp và nội dung cam kết hiện tại Dự án không thể chấp tại bất kỳ tổ chức tín dụng, cá nhân nào. Cơ quan chuyên môn về xây dựng chỉ xem xét các nội dung, thành phần hồ sơ với các quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ; không xem xét và chịu trách nhiệm về trình tự, thủ tục, nội dung, thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy.

2. Chịu trách nhiệm về bảo đảm nhà ở hình thành trong tương lai tại Dự án đáp ứng đủ điều kiện để được bán, cho thuê mua theo quy định tại Điều 24 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023:

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ đầu tư dự án được quy định trong các Luật: Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Đất đai, Xây dựng, Đầu tư, Bảo vệ Môi trường và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Thực hiện việc kinh doanh nhà ở tuân thủ theo đúng các quy định tại Điều 22, Điều 25, Điều 27, Điều 46 của Luật kinh doanh bất động sản năm 2023; Điều 12 của Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024.

- Liên hệ với Ngân hàng thương mại có đủ năng lực theo danh sách công bố của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định để được cấp bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của Chủ đầu tư đối với khách hàng mua nhà khi ký hợp đồng mua, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai được quy định tại Điều 26 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

- Thực hiện đăng ký hợp đồng mẫu làm cơ sở ký hợp đồng bán nhà ở hình thành trong tương lai theo quy định của pháp luật.

- Sử dụng tiền đã thu từ bên mua, thuê mua để đầu tư xây dựng dự án, nhà ở, công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng đã bán, cho thuê mua đúng mục đích sử dụng theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết; tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

- Việc thanh toán trong mua bán nhà ở, công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng hình thành trong tương lai thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

- Bàn giao nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai theo quy định tại Điều 27 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chủ đầu tư dự án, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản nhận tiền thanh toán theo hợp đồng kinh doanh bất động sản, hợp đồng kinh doanh dịch vụ bất động sản từ khách hàng thông qua tài khoản mở tại tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

3. Ký hợp đồng mua bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai tuân thủ quy định và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản:

- Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT và Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đã ký Hợp đồng tín dụng số 01/2025/11799440/HĐTD ngày 24/6/2025 trong đó có nội dung thế chấp quyền tài sản phát sinh từ dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT. Ngày 09/9/2025, Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1 đã có Văn bản số 6744/BIDV.SGD1-KHDN1, trong đó có nội dung đồng ý để Liên danh Công ty cổ phần xây dựng bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần đầu tư bất động sản TTT được thực hiện bán/cho thuê các bất động sản hình thành trong tương lai thuộc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề để bán, siêu thị, nhà hàng

ăn uống và trường mầm non TTT khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT đã có Văn bản số 090/CV-TTT ngày 08/9/2025 cam kết giải chấp các lô đất, nhà ở thấp tầng theo quy định tại Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023 trước khi ký kết hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai đối với khách hàng.

Yêu cầu Chủ đầu tư phải giải chấp lô đất, nhà ở thấp tầng theo quy định tại Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023 trước khi ký kết hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai với khách hàng.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của Chủ đầu tư dự án được quy định trong các Luật: Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Đất đai, Xây dựng, Đầu tư, Bảo vệ Môi trường và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Chủ đầu tư phải đảm bảo duy trì điều kiện không thể chấp nhà ở sẽ bán, cho thuê mua theo quy định trước khi ký kết hợp đồng mua bán với khách hàng; đồng thời cung cấp đầy đủ thông tin về Dự án, về tình trạng thế chấp Dự án với khách hàng.

- Thực hiện các nội dung theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 8, điểm k khoản 1 Điều 19, khoản 2 Điều 23 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

- Công khai thông tin về bất động sản được đưa vào kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật kinh doanh bất động sản năm 2023, Điều 4 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 trước khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai với khách hàng.

VI. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ đầu tư dự án được quy định trong các Luật: Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Đất đai, Xây dựng, Đầu tư, Bảo vệ Môi trường và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở đảm bảo đúng đối tượng theo quy định; sử dụng nguồn vốn đã huy động vào đúng mục đích xây dựng nhà ở tại dự án đó; nghiêm cấm chủ đầu tư huy động vượt quá số tiền mua, thuê mua nhà ở được ứng trước của khách hàng theo quy định của pháp luật; trường hợp sử dụng sai mục đích nguồn vốn huy động hoặc chiếm dụng vốn đã huy động hoặc huy động vượt quá số tiền mua, thuê mua nhà ở ứng trước của khách hàng thì phải hoàn trả lại số tiền đã huy động sai quy định, phải bồi thường (nếu gây thiệt hại) và bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; trường hợp chủ đầu tư ký hợp đồng mua bán nhà ở với tổ chức, cá nhân nước ngoài thì chủ đầu tư chỉ được thực hiện khi đáp ứng các yêu cầu quy định tại: Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Luật Nhà ở năm 2023; các Điều 5, 6 và Điều 7 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng tiến độ đã được phê duyệt, tổ chức thực hiện dự án đầu tư, huy động vốn, kinh doanh bất động sản theo đúng quy định của pháp luật và cam kết của chủ đầu tư tại Văn bản số 090/CV-TTT

ngày 08/9/2025; chịu trách nhiệm về chất lượng công trình xây dựng, về đảm bảo PCCC đối với công trình theo quy định; chỉ thực hiện bàn giao nhà cho người mua nhà khi công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật hiện hành. Chịu trách nhiệm đầu tư xây dựng công trình và hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của dự án đảm bảo đồng bộ, kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực theo quy hoạch và tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành giai đoạn, hoàn thành công trình xây dựng theo quy định.

- Thực hiện việc đánh số, gắn biển số nhà và biển chỉ dẫn công cộng đối với công trình theo quy định.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm thống nhất với khách hàng trong hợp đồng mua, thuê, thuê mua nhà ở về điều khoản quyền lợi, nghĩa vụ của các bên (hoàn trả lại tiền mua nhà, bồi thường, ...) trong trường hợp công trình xây dựng phải điều chỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; gửi Sở Xây dựng để cập nhật, tổng hợp, theo dõi và kiểm tra hướng dẫn thực hiện theo thẩm quyền.

- Công khai thông tin về bất động sản được đưa vào kinh doanh theo quy định tại Điều 6 Luật kinh doanh bất động sản năm 2023, Điều 4 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 trước khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai với khách hàng.

Sở Xây dựng thông báo để Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản TTT biết, tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (tại Trung tâm PVHCC và KSTTHC tỉnh);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND Xã Việt Tiến;
- Văn phòng đăng ký đất đai – SNN&MT;
- Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sở giao dịch 1;
- Lưu: VT, HTKT&NƠ^{Tr}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lưu Văn Dương

PHỤ LỤC

**Danh mục các nhà ở thấp tầng thuộc dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở liền
kề để bán, siêu thị, nhà hàng ăn uống và trường mầm non TTT**

(Kèm theo Văn bản số /SXD-QLN ngày /9/2025)

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ- UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD- QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
I	Lô LK-01 (23 lô)			2.956,70	
1	LK1	A1		165,10	Lô góc
2	LK2	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
3	LK3	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
4	LK4	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
5	LK5	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
6	LK6	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
7	LK7	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
8	LK8	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
9	LK9	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
10	LK10	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
11	LK11	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
12	LK12	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
13	LK13	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
14	LK14	B1	(6,00+6,117)/2x20,00	121,17	
15	LK15	B1	(6,00+6,037)/2x20,00	120,37	
16	LK16	B1		120,00	Lô vát góc
17	LK17	B2	6,00x(20,04+20,82)/2	122,60	
18	LK18	B2*	6,00x(20,82+21,59)/2	127,20	
19	LK19	A2		192,00	Lô góc
20	LK20	B3		131,70	Lô vát góc
21	LK21	B3	6,00x22,00	132,00	
22	LK22	B3	6,00x22,00	132,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ- UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD- QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m ²)	Ghi chú
23	LK23	A3		138,50	Lô góc
II	Lô LK-02 (10 lô)			1.229,00	
24	LK1	A4		135,00	Lô góc
25	LK2	B4	6,00x20,00	120,00	
26	LK3	B5	6,75x20,00	135,00	
27	LK4	B4	6,00x20,00	120,00	
28	LK5	B4	6,00x20,00	120,00	
29	LK6	B4	6,00x20,00	120,00	
30	LK7	B4	6,00x20,00	120,00	
31	LK8	B4	6,00x20,00	120,00	
32	LK9	B4	6,00x20,00	120,00	
33	LK10	A5		119,00	Lô góc
III	Lô LK-03 (14 lô)			1.678,00	
34	LK1	A5*		119,00	Lô góc
35	LK2	B4	6,00x20,00	120,00	
36	LK3	B4	6,00x20,00	120,00	
37	LK4	B4	6,00x20,00	120,00	
38	LK5	B4	6,00x20,00	120,00	
39	LK6	B4	6,00x20,00	120,00	
40	LK7	B4	6,00x20,00	120,00	
41	LK8	B4	6,00x20,00	120,00	
42	LK9	B4	6,00x20,00	120,00	
43	LK10	B4	6,00x20,00	120,00	
44	LK11	B4	6,00x20,00	120,00	
45	LK12	B4	6,00x20,00	120,00	
46	LK13	B4	6,00x20,00	120,00	
47	LK14	A5		119,00	Lô góc
III	Lô LK-04 (25 lô)			3.082,00	
48	LK1	A6		163,00	Lô góc

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
49	LK2	B6	6,00x18,00	108,00	
50	LK3	B6	6,00x18,00	108,00	
51	LK4	B6	6,00x18,00	108,00	
52	LK5	B6	6,00x18,00	108,00	
53	LK6	B6	6,00x18,00	108,00	
54	LK7	B6	6,00x18,00	108,00	
55	LK8	B6	6,00x18,00	108,00	
56	LK9	B6	6,00x18,00	108,00	
57	LK10	B7	7,00x18,00	126,00	
58	LK11	A6*		163,00	Lô góc
59	LK12	B6	6,00x18,00	108,00	
60	LK13	B6	6,00x18,00	108,00	
61	LK14	B6	6,00x18,00	108,00	
62	LK15	B6	6,00x18,00	108,00	
63	LK16	B6	6,00x18,00	108,00	
64	LK17	B6	6,00x18,00	108,00	
65	LK18	B6	6,00x18,00	108,00	
66	LK19	B6	6,00x18,00	108,00	
67	LK20	B7	7,00x18,00	126,00	
68	LK21	A7		190,00	Lô góc
69	LK22	B8	6,00x22,00	132,00	
70	LK23	B8	6,00x22,00	132,00	
71	LK24	B8	6,00x22,00	132,00	
72	LK25	A7*		190,00	Lô góc
V	Lô LK-05 (25 lô)			3.082,00	
73	LK1	A6		163,00	Lô góc
74	LK2	B6	6,00x18,00	108,00	
75	LK3	B6	6,00x18,00	108,00	
76	LK4	B6	6,00x18,00	108,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
77	LK5	B6	6,00x18,00	108,00	
78	LK6	B6	6,00x18,00	108,00	
79	LK7	B6	6,00x18,00	108,00	
80	LK8	B6	6,00x18,00	108,00	
81	LK9	B6	6,00x18,00	108,00	
82	LK10	B7	7,00x18,00	126,00	
83	LK11	A6*		163,00	Lô góc
84	LK12	B6	6,00x18,00	108,00	
85	LK13	B6	6,00x18,00	108,00	
86	LK14	B6	6,00x18,00	108,00	
87	LK15	B6	6,00x18,00	108,00	
88	LK16	B6	6,00x18,00	108,00	
89	LK17	B6	6,00x18,00	108,00	
90	LK18	B6	6,00x18,00	108,00	
91	LK19	B6	6,00x18,00	108,00	
92	LK20	B7	7,00x18,00	126,00	
93	LK21	A7		190,00	Lô góc
94	LK22	B8	6,00x22,00	132,00	
95	LK23	B8	6,00x22,00	132,00	
96	LK24	B8	6,00x22,00	132,00	
97	LK25	A7*		190,00	Lô góc
VI	Lô LK-06 (25 lô)			3.082,00	
98	LK1	A6		163,00	Lô góc
99	LK2	B6	6,00x18,00	108,00	
100	LK3	B6	6,00x18,00	108,00	
101	LK4	B6	6,00x18,00	108,00	
102	LK5	B6	6,00x18,00	108,00	
103	LK6	B6	6,00x18,00	108,00	
104	LK7	B6	6,00x18,00	108,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
105	LK8	B6	6,00x18,00	108,00	
106	LK9	B6	6,00x18,00	108,00	
107	LK10	B7	7,00x18,00	126,00	
108	LK11	A6*		163,00	Lô góc
109	LK12	B6	6,00x18,00	108,00	
110	LK13	B6	6,00x18,00	108,00	
111	LK14	B6	6,00x18,00	108,00	
112	LK15	B6	6,00x18,00	108,00	
113	LK16	B6	6,00x18,00	108,00	
114	LK17	B6	6,00x18,00	108,00	
115	LK18	B6	6,00x18,00	108,00	
116	LK19	B6	6,00x18,00	108,00	
117	LK20	B7	7,00x18,00	126,00	
118	LK21	A7		190,00	Lô góc
119	LK22	B8	6,00x22,00	132,00	
120	LK23	B8	6,00x22,00	132,00	
121	LK24	B8	6,00x22,00	132,00	
122	LK25	A7*		190,00	Lô góc
VII	Lô LK-07 (19 lô)			2.368,00	
123	LK1	A8		132,00	Lô góc
124	LK2	B1	6,00x20,00	120,00	
125	LK3	A8*		132,00	Lô góc
126	LK4	B1	6,00x20,00	120,00	
127	LK5	B1	6,00x20,00	120,00	
128	LK6	B1	6,00x20,00	120,00	
129	LK7	B1	6,00x20,00	120,00	
130	LK8	B1	6,00x20,00	120,00	
131	LK9	B1	6,00x20,00	120,00	
132	LK10	B1	6,00x20,00	120,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
133	LK11	B1	6,00x20,00	120,00	
134	LK12	B1	6,00x20,00	120,00	
135	LK13	B1	6,00x20,00	120,00	
136	LK14	B1	6,00x20,00	120,00	
137	LK15	B1	6,00x20,00	120,00	
138	LK16	B1	6,00x20,00	120,00	
139	LK17	A9		146,00	Lô góc
140	LK18	B8	6,00x22,00	132,00	
141	LK19	A9*		146,00	Lô góc
VIII	Lô LK-08 (21 lô)			2.671,10	
142	LK1	A9*		146,00	Lô góc
143	LK2	B8	6,00x22,00	132,00	
144	LK3	A9		146,00	Lô góc
145	LK4	B1	6,00x20,00	120,00	
146	LK5	B1	6,00x20,00	120,00	
147	LK6	B1	6,00x20,00	120,00	
148	LK7	B1	6,00x20,00	120,00	
149	LK8	B1	6,00x20,00	120,00	
150	LK9	B1	6,00x20,00	120,00	
151	LK10	B1	6,00x20,00	120,00	
152	LK11	B1	6,00x20,00	120,00	
153	LK12	B1	6,00x20,00	120,00	
154	LK13	B1	6,00x20,00	120,00	
155	LK14	B1	6,00x20,00	120,00	
156	LK15	B1	6,00x20,00	120,00	
157	LK16	B1	6,00x20,00	120,00	
158	LK17	B1	6,00x20,00	120,00	
159	LK18	B1	6,00x20,00	120,00	
160	LK19	A10		148,00	Lô góc

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
161	LK20	B9	6,00x(22,75+23,55)/2	138,90	
162	LK21	A11		160,20	Lô góc
IX	Lô LK-09 (38 lô)			3.817,90	
163	LK1	A7*		190,00	Lô góc
164	LK2	B8	6,00x22,00	132,00	
165	LK3	B8	6,00x22,00	132,00	
166	LK4	B8	6,00x22,00	132,00	
167	LK5	A7		190,00	Lô góc
168	LK6	B10	5,00x18,00	90,00	
169	LK7	B10	5,00x18,00	90,00	
170	LK8	B10	5,00x18,00	90,00	
171	LK9	B10	5,00x18,00	90,00	
172	LK10	B10	5,00x18,00	90,00	
173	LK11	B10	5,00x18,00	90,00	
174	LK12	B10	5,00x18,00	90,00	
175	LK13	B10	5,00x18,00	90,00	
176	LK14	B10	5,00x18,00	90,00	
177	LK15	B10	5,00x18,00	90,00	
178	LK16	B10	5,00x(18,00+18,01)/2	90,00	
179	LK17	B10	5,00x(18,01+18,01)/2	90,10	
180	LK18	B10	5,00x(18,01+18,01)/2	90,10	
181	LK19	B10	5,00x(18,01+18,07)/2	90,20	
182	LK20	B10	5,00x(18,07+18,33)/2	91,00	
183	LK21	A12	Lô góc	150,70	
184	LK22	B10	5,00x18,00	90,00	
185	LK23	B10	5,00x18,00	90,00	
186	LK24	B10	5,00x18,00	90,00	
187	LK25	B10	5,00x18,00	90,00	
188	LK26	B10	5,00x18,00	90,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
189	LK27	B10	5,00x18,00	90,00	
190	LK28	B10	5,00x18,00	90,00	
191	LK29	B10	5,00x18,00	90,00	
192	LK30	B10	5,00x18,00	90,00	
193	LK31	B10	5,00x18,00	90,00	
194	LK32	B10	5,00x18,00	90,00	
195	LK33	B10	5,00x18,00	90,00	
196	LK34	B10	5,00x18,00	90,00	
197	LK35	B10	5,00x18,00	90,00	
198	LK36	B10	5,00x18,00	90,00	
199	LK37	B10	5,00x18,00	90,00	
200	LK38	A13		99,80	Lô góc
X	Lô LK-10 (06 lô)			765,00	
201	LK1	A14		143,30	Lô góc
202	LK2	B1	6,00x20,00	120,00	
203	LK3	B1	6,00x20,00	120,00	
204	LK4	B1	6,00x20,00	120,00	
205	LK5	B1	6,00x20,00	120,00	
206	LK6	A15		141,70	Lô góc
XI	Lô LK-11 (35 lô)			3.569,80	
207	LK1	A7*		190,00	Lô góc
208	LK2	B8	6,00x22,00	132,00	
209	LK3	B8	6,00x22,00	132,00	
210	LK4	B8	6,00x22,00	132,00	
211	LK5	A7		190,00	Lô góc
212	LK6	B10	5,00x18,00	90,00	
213	LK7	B10	5,00x18,00	90,00	
214	LK8	B10	5,00x18,00	90,00	
215	LK9	B10	5,00x18,00	90,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD-QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
216	LK10	B10	5,00x18,00	90,00	
217	LK11	B10	5,00x18,00	90,00	
218	LK12	B10	5,00x18,00	90,00	
219	LK13	B10	5,00x18,00	90,00	
220	LK14	B10	5,00x18,00	90,00	
221	LK15	B10	5,00x18,00	90,00	
222	LK16	B10	5,00x18,00	90,00	
223	LK17	B10	5,00x18,00	90,00	
224	LK18	B10	5,00x18,00	90,00	
225	LK19	B10	5,00x(18,00+18,09)/2	90,20	
226	LK20	A16		118,00	Lô góc
227	LK21	B10	5,00x18,00	90,00	
228	LK22	B10	5,00x18,00	90,00	
229	LK23	B10	5,00x18,00	90,00	
230	LK24	B10	5,00x18,00	90,00	
231	LK25	B10	5,00x18,00	90,00	
232	LK26	B10	5,00x18,00	90,00	
233	LK27	B10	5,00x18,00	90,00	
234	LK28	B10	5,00x18,00	90,00	
235	LK29	B10	5,00x18,00	90,00	
236	LK30	B10	5,00x18,00	90,00	
237	LK31	B10	5,00x18,00	90,00	
238	LK32	B10	5,00x18,00	90,00	
239	LK33	B10	5,00x18,00	90,00	
240	LK34	B10	5,00x(18,00+17,92)/2	89,80	
241	LK35	A17		155,80	Lô góc
XII	Lô LK-12 (05 lô)			703,00	
242	LK1	A18	Lô góc	171,50	Lô góc
243	LK2	B1	6,00x20,00	120,00	

STT	Ký hiệu lô đất trong bản vẽ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất QH-04 (Kèm theo Quyết định số 2210/QĐ- UBND ngày 28/09/2022 của UBND tỉnh)	Mẫu nhà (Theo bản vẽ thiết kế cơ sở kèm Thông báo số 100/SXD- QLXD ngày 01/11/2022 của Sở Xây dựng)	Kích thước lô đất (m)	Diện tích lô đất (m²)	Ghi chú
244	LK3	B1	6,00x20,00	120,00	
245	LK4	B1	6,00x20,00	120,00	
246	LK5	A18*		171,50	Lô góc
XIII	Lô LK-13 (08 lô)			969,20	
247	LK1	A19		127,60	Lô góc
248	LK2	B1	6,00x20,00	120,00	
249	LK3	B1	6,00x20,00	120,00	
250	LK4	B1	6,00x20,00	120,00	
251	LK5	B1	6,00x20,00	120,00	
252	LK6	B1	6,00x20,00	120,00	
253	LK7	B1	6,00x20,00	120,00	
254	LK8	A20		121,60	Lô góc
XIII	Lô LK-14 (01 lô)			311,00	
255	LK1	A21		311,00	Lô góc